Khu trường tiểu học Uchijiro và Ojiro
Bản đồ phòng tránh thảm họa (phóng to)

Chú thích

Kí tự	Tên gọi
	Nơi trú ẩn
	Trung tâm sơ tán
	Các nơi lắp đặt thiết
	bị AED
	Đường tỉnh thông

Khu vực cảnh báo về thảm họa sạt lở đất và cát, v.v.

	Khu vực đặc biệt
	cảnh báo về thảm
	họa sạt lở đất và cát
	Khu vực cảnh báo

Những nơi nguy hiểm do sạt lở đất và cát

	Những nơi nguy hiểm ở sườn núi có độ dốc lớn
	Khu vực dự báo bị thiệt hại ở sườn núi có độ dốc lớn
	Các dòng chảy sạt lở đá và bùn đất nguy hiểm
	Khu vực dự báo chịu thiệt hại từ dòng chảy sạt lở đá và bùn đất

Màu biểu thị độ cao

	Từ 15m đến 20m
	Từ 10m đến 15m
	Từ 5m đến 10m
	Từ 0m đến 5m

Lũ lụt do sóng thần

Kí tự	Tên gọi
	Sắp xếp cán bộ
	hướng dẫn giao
	thông
	Vạch kẻ đường dành

Khu vực dự báo bị ngập lụt do sóng thần
(Nguồn sóng ngoài khơi Thái Bình Dương (phần phía nam) của Quần đảo Amami)

	Từ 5m đến dưới 10m
	Từ 3m đến dưới 5m
	Từ 2m đến dưới 3m
	Từ 1m đến dưới 2m
	Từ 0,3m đến dưới 1m
	Từ 0,01m đến dưới 0,3m

Hồ thủy lợi bị vỡ

	Hệ thống vô tuyến
	quản lý thảm họa và
	đối phó thảm họa

Khu vực dự báo bị ngập lụt

	Khu vực dưới 0,5m
	Khu vực từ 0,5m đến dưới 1,0m
	Khu vực từ 1,0m đến dưới 3,0m
	Khu vực từ 3,0m trở lên

※ Màu sắc trên Bản đồ địa lý dựa trên Bản đồ địa hình điện tử có tỷ lệ 1/25.000 (hình ảnh của Bản đồ địa lý) được công bố bởi Cơ quan Thông tin Vị trí địa lý của Nhật Bản (GSI) và có thể có sai số so với bản đồ thực tế.

● Nơi trú ẩn được chỉ định

Số	Trung tâm sơ tán	Địa điểm hiện tại	Điện thoại	Sức chứa người (tối đa)	Loại cơ sở vật chất	Thảm họa mục tiêu: Động đất	Sạt lở đất và cát	Triều cường	Lũ lụt
26	Trường Tiểu học Ojiro	650-1, Ojiro	92-0075	145 (243)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○	○	○	○
27	Trung tâm nghiên cứu	1307-2, Neori	92-0805	537 (895)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
28	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Ojiro	358-2, Ojiro		75 (125)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
29	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Tamajiro	1069-3, Tamajiro		69 (116)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
30	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Neori	524-4, Neori		66 (110)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
31	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Minagawa	568-1, Minagawa		39 (65)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
32	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Furusato	329, Furusato		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
33	Trường Tiểu học Uchijiro	516-1, Uchijiro	92-0076	145 (243)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○	○	○	○
34	Trường Trung học cơ sở Shirogaoka	161, Uchijiro	92-0302	179 (299)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○	○	○	○
35	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Uchijiro	531, Uchijiro		58 (97)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
36	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Sena	1003, Sena		38 (64)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
37	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Nagamine	587-1, Nagamine		22 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
38	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Nishi	255, Nishi		34 (58)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
39	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Taniyama	758, Taniyama		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○
40	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Goran	248, Goran		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○	○	○	○

● Nơi sơ tán khẩn cấp được chỉ định

Số	Trung tâm sơ tán	Địa điểm hiện tại	Điện thoại	Sức chứa người	Loại cơ sở vật chất	Thảm họa mục tiêu: Động đất	Sạt lở đất và cát	Triều cường	Lũ lụt
5	Sân vận động Furusato	352, Furusato		1,749	Sân vận động	○	○	○	○
6	Sân vận động dành cho người dân Thị trấn	237, Uchijiro		14,984	Sân vận động	○	○	○	○
7	Trường Trung học cơ sở Shirogaoka	161, Uchijiro		2,732	Quảng trường (Sân chơi)	○	○	○	○
8	Trường Tiểu học Uchijiro	516-1, Uchijiro		5,236	Sân trường	○	○	○	○
9	Công viên Ashikibu	602-2, Taniyama		2,272	Công viên	○	○	○	○
10	Sân vận động Sena	1002, Sena		865	Sân vận động	○	○	○	○
11	Sân vận động Nagamine	602, Nagamine		1,498	Sân vận động	○	○	○	○
12	Công viên Magohachi	363-1, Goran		1,628	Công viên	○	○	○	○